

THỰC TRẠNG PHÁT HUY CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG, THỦ CÔNG MỸ NGHỆ, ẨM THỰC TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở QUẢNG NAM

PGS,TS NGUYỄN NGỌC HÒA

Học viện Chính trị khu vực III

Quảng Nam là vùng đất có bề dày truyền thống văn hóa. Các lớp văn hóa Quảng Nam là thành quả của quá trình kế thừa và tiếp thu, dung hợp các giá trị văn hóa của các dân tộc và vùng, miền. Ngoài 3 di sản văn hóa thế giới là Hội An, Mỹ Sơn và gần đây là Bài Chòi, Quảng Nam còn có nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc, trong đó có làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ và ẩm thực. Theo Liên minh Hợp tác xã Quảng Nam, tính đến hết năm 2021, toàn tỉnh có 4 nghề truyền thống, 30 làng nghề, làng nghề truyền thống được công nhận. Trong đó, có 11 làng nghề thuộc nhóm ngành chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản; 4 làng nghề sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ và 15 làng nghề sản xuất đồ gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt may, sợi, đan lát, cơ khí nhỏ... Điển hình có nhiều làng nghề truyền thống nổi tiếng khác nhau như Làng nghề gốm Thanh Hà, làng đèn lồng Hội An, làng mộc Kim Bồng, làng đúc đồng Phước Kiều, làng nghề truyền thống dệt lụa Mã Châu, Làng nghề dệt thổ cẩm Zara, làng nghề rau Trà Quế, làng dó trầm hương Quế Trung, Làng chiếu cói Bàn Thạch, Làng chiếu chè Triêm Tây... Các làng nghề ngoài việc tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân còn giữ vai trò quan trọng trong bảo tồn không gian, cảnh quan làng nghề, nét đẹp văn hóa truyền thống và có tiềm năng phát triển du lịch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Ẩm thực trong du lịch là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu để hấp dẫn du khách trên hành trình khám phá các điểm đến. Du lịch ẩm thực hiện nay đang rất phổ biến tại nhiều nước trong khu vực và trên thế giới. Thông qua việc thưởng thức ẩm thực, du khách có thể khám phá, cảm nhận rõ nét bản sắc văn hóa chính thống của người dân địa phương.

Văn hóa ẩm thực Quảng Nam cũng rất phong phú và đa dạng. Ẩm thực truyền thống của xứ Quảng là sự giao thoa giữa văn hóa Chăm - Việt, phương Đông - phương Tây, với các dân tộc thiểu số phía Tây và 2 miền Nam - Bắc. Nói đến ẩm thực Quảng Nam trước hết phải nói đến mỳ Quảng, cao lầu Hội An, cơm gà Tam Kỳ, bê thui Cầu Mống, bánh mỳ Hội An, thịt heo quân bánh tráng, bánh xèo, bánh tỗ, bánh tráng Đại Lộc, bánh đập... và rất nhiều món ngon đặc sắc mang hương vị Quảng Nam.

1. Quá trình phát huy các giá trị văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực trong phát triển du lịch đã đạt được những kết quả quan trọng

Thứ nhất, nhận thức của đội ngũ lãnh đạo, quản lý, của người dân và của cộng đồng doanh nghiệp về vai trò, giá trị của văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực trong phát triển du lịch đã được thể hiện rất rõ trong thực tiễn.

Vấn đề nhận thức đã thể hiện trong quá trình tuyên truyền về các chính sách phát triển du lịch của tỉnh Quảng Nam. Điều này được thể hiện trong các nghị quyết của tỉnh Quảng Nam khi xác định

du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn và các giá trị văn hóa là sản phẩm nền tảng của kinh tế du lịch. Những địa phương có tiềm năng về văn hóa và du lịch như Hội An đã làm rất tốt điều này. Chẳng hạn, từ khi được lựa chọn để tổ chức lễ khai mạc Năm Du lịch quốc gia 2022, Hội An đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về mọi mặt để đảm bảo những điều kiện tốt nhất cho chương trình diễn ra vào ngày 25 - 3 tại đảo Ký ức Hội An. Các tiết mục được dàn dựng đặc sắc, công phu, sân khấu hoành tráng... hứa hẹn mang đến một chương trình mở đầu đầy ấn tượng cho Năm Du lịch quốc gia, cũng là khởi đầu cho sự trở lại của ngành du lịch Quảng Nam nói riêng và Việt Nam nói chung sau thời gian dài đóng băng vì dịch Covid-19.

Bên cạnh đó, chương trình nghệ thuật trên sông *Đêm Hoài Giang* diễn ra lúc 19h ngày 26 - 3 và hoạt cảnh “Trang phục Hội An - Ký ức thời gian” lúc 19h và 20h ngày 27 - 3 tại vòng cung Chùa Cầu đã tái hiện một cách sống động cảnh sinh hoạt thường nhật, biểu diễn hò khoan đối đáp và giới thiệu đến khán giả các loại trang phục của người Hội An xưa.

Địa phương cũng tổ chức không gian ẩm thực “Món xưa” phục vụ từ 16h đến 21h ngày 24 đến 27 - 3 tại vườn tượng An Hội với các món ăn đặc sản như mỳ Quảng, cao lầu, hoành thánh, bánh bao bánh vạc... Cũng tại khu vực này, du khách được tham quan không gian tổ chức “Chợ phiên Hội An” với đủ các mặt hàng trưng bày từ các làng nghề nổi tiếng trên khắp cả nước và các sản phẩm nông sản, đồ handmade, sản phẩm OCOP; tìm hiểu thêm về nghệ thuật viết thư pháp, trưng bày các loại bảng hiệu xưa, bày bán sản phẩm lưu niệm truyền thống của Hội An¹.

Quảng Nam cũng nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực trong phát triển du lịch... Đi liền với nhận thức này là quá trình triển khai các chính sách quảng bá hình ảnh, thương hiệu, chuyển đổi ngành nghề kinh doanh gắn với phát triển du lịch. Chẳng hạn, cách làm của Hội An rất hiệu quả: dựa trên giá trị văn hóa vốn có, người Hội An đã khéo léo lồng ghép ẩm thực vào các sản phẩm du lịch của mình. Ẩm thực Hội An mang hình hài, sắc thái riêng phù

hợp với từng sản phẩm du lịch. Vì thế, khi trải nghiệm về các dịch vụ du lịch tại Hội An, du khách sẽ được khám phá “phong cách” ẩm thực mang đặc trưng từng điểm đến. Với mỗi sản phẩm du lịch và vị trí không gian khác nhau thì ẩm thực sẽ mang sắc màu khác nhau. Trong không gian phố cổ thì ẩm thực hòa quyện và mang đậm sự hoài cổ, về với vùng quê sinh thái thì các món ăn lại mang hương vị đồng quê, gắn với sản phẩm nông nghiệp, sản vật thiên nhiên của vùng đất đó.

Hiện nay, ngoài các tour khám phá văn hóa, con người, ẩm thực tại các vùng thì loại hình du lịch kết hợp học nấu ăn được các doanh nghiệp lữ hành nghiên cứu mở rộng. Nhờ cách làm du lịch đầy sáng tạo này mà khách du lịch khi đến với Hội An vừa được thưởng thức ẩm thực vừa được học cách chế biến các món ăn yêu thích.

Từ những món ăn dân dã, gần gũi và đậm chất địa phương, với sự sáng tạo và khéo léo, người dân Hội An đã từng ngày nâng tầm cho các giá trị ẩm thực phố Hội. Văn hóa ẩm thực Hội An đã và đang tạo sức hút rất lớn đối với các chuyên gia du lịch và du khách trên toàn thế giới. Không phải ngẫu nhiên khi Hội An được lựa chọn đến 4 lần để các đầu bếp thế giới giao lưu, hội tụ tại Liên hoan ẩm thực quốc tế. Gần đây nhất, tại sự kiện Hội An chào năm mới 2020, Hiệp hội du lịch Quảng Nam đã phối hợp với thành phố Hội An tổ chức thành công Chợ ẩm thực Di sản. Tại đây, các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã khai thác và phát huy giá trị văn hóa ẩm thực phục vụ cho du lịch, góp phần quảng bá ẩm thực Hội An đến bạn bè gần xa².

Thứ hai, chính quyền Quảng Nam triển khai khá tốt các chương trình, kế hoạch phát huy các giá trị văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực trong phát triển du lịch.

Để ngành kinh tế du lịch thật sự trở thành mũi nhọn, Quảng Nam đã xây dựng chiến lược, chương trình phát triển du lịch gắn với tiềm năng văn hóa bản địa. Từ năm 2015 đến nay, tỉnh Quảng Nam ban hành nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách thúc đẩy, hỗ trợ phát triển du lịch như Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17-8-2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về phát triển kinh tế - xã hội miền núi gắn với định hướng thực hiện một số dự án lớn tại vùng Tây tỉnh

Quảng Nam giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 27-12-2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về phát triển du lịch Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 47/2018/NQ-HĐND ngày 06-12-2018 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch miền núi tỉnh Quảng Nam đến năm 2025; Quyết định số 4143/QĐ-UBND ngày 30-10-2015 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án hỗ trợ đầu tư cấp thiết hạ tầng du lịch tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2015 - 2020; Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30-3-2018 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06-10-2017 của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 27-12-2016 của Tỉnh ủy Quảng Nam về phát triển du lịch Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 31-01-2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 47/2018/NQ-HĐND ngày 06-12-2018 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch miền núi tỉnh Quảng Nam đến năm 2025; Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 27-6-2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án định hướng phát triển du lịch phía Nam tỉnh Quảng Nam đến năm 2025; Quyết định số 4368/QĐ-UBND ngày 31-12-2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Quản lý và khai thác một số bãi biển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, Kế hoạch số 6425/KH-UBND ngày 07-11-2018 của UBND tỉnh về việc đào tạo bồi dưỡng lao động du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2020; Kế hoạch số 6467/KH-UBND ngày 03-11-2020 của UBND tỉnh về quảng bá, xúc tiến du lịch Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025; mới đây nhất, Tỉnh ủy Quảng Nam ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 20-7-2021 về phát triển thương mại, du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch 5177/KH-UBND ngày 10-8-2021 về phát triển du lịch xanh Quảng Nam đến năm 2025, chuẩn bị ban hành quy định hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng đến năm 2025, đây là chủ trương quan trọng để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững trong thời gian đến.

Quảng Nam cũng xây dựng, tổ chức các chương trình phát triển du lịch gắn với làng nghề truyền thống, mỹ nghệ, ẩm thực... ngày càng khoa học hơn như tổ chức các hội thảo lớn về làng nghề truyền thống, mỹ nghệ, ẩm thực, phê duyệt các đề tài, đề án phát huy giá trị văn hóa từ miền núi đến vùng biển. Các hội thảo đã tìm được tiếng nói đồng thuận trong quá trình huy động nhiều chủ thể để cùng có tiếng nói chung khi triển khai các đề án, chương trình; gắn kết các chủ thể 4 nhà trong phát triển du lịch. Trên thực tế, thời gian qua, tại tỉnh Quảng Nam đã có nhiều mô hình du lịch cộng đồng gắn với trải nghiệm nghề truyền thống như các tour trải nghiệm đan lát, kỹ thuật mộc, đúc đồng, dệt thổ cẩm, trải nghiệm nghề làm gốm... Những mô hình du lịch này không chỉ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, nâng cao thu nhập của người dân làng nghề thông qua việc đưa khách du lịch trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ, tăng sức tiêu thụ cho sản phẩm làng nghề mà còn giúp quảng bá sản phẩm, giá trị của làng nghề, từ đó, bảo tồn, phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa của làng nghề.

Thứ ba, phát huy các giá trị văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực trong phát triển du lịch đã mang lại thu nhập đáng kể cho người dân, tăng ngân sách địa phương.

Khi văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực được du lịch xem như là sản phẩm để tiêu thụ và trải nghiệm thì cũng là lúc người dân được hưởng lợi từ những sản phẩm của mình. Theo thống kê hiện nay, toàn tỉnh Quảng Nam hiện có 96 hợp tác xã và 61 tổ hợp tác tham gia sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, mặt hàng, các ngành nghề ở các làng nghề truyền thống, giải quyết việc làm cho hơn 23.000 lao động thường xuyên và hơn 3.000 lao động không thường xuyên với thu nhập trung bình 5,2 triệu đồng/người/tháng. Tại những khu du lịch, các sản phẩm ẩm thực cũng được phát huy, mang lại thu nhập cho người dân khá cao.

Ngân sách địa phương tăng khi du lịch phát huy được văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực. Sức hút từ các khu du lịch đã kéo theo hệ thống dịch vụ phát triển nhanh chóng. Theo thống kê, tổng lượt khách tham quan, lưu trú du lịch tại Quảng Nam năm 2019 đạt khoảng 7.668.000 lượt

khách, tăng 17,61% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó: khách quốc tế đạt khoảng 4.579.000 lượt khách, tăng 20,50% so với cùng kỳ năm 2018; khách nội địa đạt khoảng 3.089.000 lượt khách, tăng 13,57% so với cùng kỳ năm 2018. Doanh thu từ tham quan, lưu trú du lịch năm 2019 của Quảng Nam đạt khoảng 6.000 tỷ đồng, tăng 27,66% so với cùng kỳ năm 2018. Thu nhập xã hội từ du lịch đạt khoảng 14.000 tỷ đồng.

Tại Hội An, năm 2019, giá trị dịch vụ lĩnh vực du lịch ước đạt hơn 4 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 15% so với năm 2018. Ngành du lịch Hội An tiếp tục được một số tổ chức, tạp chí chuyên ngành du lịch lớn trên thế giới bình chọn và trao các thương hiệu du lịch hết sức ý nghĩa và cao quý, trong đó Hội An lọt vào top 17 điểm nghỉ dưỡng có giá ăn uống rẻ nhất thế giới. Trước đó, Hội An được vinh danh trong “Top 25 điểm đến có ẩm thực tốt nhất thế giới” từ TripAdvisor, dịch vụ dạy nấu ăn tại Hội An nằm trong top 10 trải nghiệm hấp dẫn nhất hành tinh” do tạp chí Lonely Planet bình chọn, món mỳ quảng và cao lầu được công nhận là “Món ăn đạt giá trị ẩm thực châu Á”, chợ Hội An được bình chọn là “Thiên đường ẩm thực”... Trong 6 tháng đầu năm 2022, tổng lượt khách đến Hội An là 487.000 lượt khách, tăng hơn 217% so cùng kỳ năm 2021, trong đó khách quốc tế 55.000 lượt. Tổng doanh thu toàn ngành du lịch ước đạt hơn 210 tỷ đồng, tăng 96% so với cùng kỳ năm trước.

Thứ tư, phát huy các giá trị văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực trong phát triển du lịch đã bảo tồn được bản sắc dân tộc, sắc thái địa phương, tri thức bản địa Quảng Nam được giữ gìn.

Chính vì đòn bẩy du lịch cho nên các giá trị văn hóa làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ, ẩm thực đã được đánh thức. Các làng nghề, ẩm thực theo đó mà phục hồi và phát triển; các nghệ nhân cũng được tôn vinh. Hiện nay, tại Quảng Nam, các làng nghề truyền thống nổi tiếng như gốm Thanh Hà, đèn lồng ở Hội An, làng đúc đồng Phước Kiều... đã thu hút nhiều khách du lịch do giữ được những nghệ thuật tinh xảo, những tri thức bản địa quý hiếm. Chẳng hạn, tại làng mộc Kim Bồng ra đời cách đây 400 năm hay làng gốm Thanh Hà có từ thế

kỷ 15, du khách được tạo cơ hội để trải nghiệm các hoạt động truyền thống của làng nghề trong thời gian lưu trú. Dù số lượng du khách ở khu vực vùng đệm vẫn chưa thể so sánh với lượt du khách ghé thăm vùng lõi, song những hoạt động như này sẽ giúp thu hút ngày càng nhiều du khách khám phá vùng đệm di sản, qua đó giúp tái tạo lại sức sống cho khu vực này.

Mặt khác, để đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, Quảng Nam đã xây dựng các sản phẩm du lịch vệ tinh lân cận các di sản văn hóa thế giới để giảm áp lực du khách đến các khu di sản vào mùa cao điểm. Trong đó phải kể đến việc phát triển các làng nghề gắn phát triển du lịch như rừng dừa Cẩm Thanh, làng rau Trà Quế, làng mộc Kim Bồng, làng gốm Thanh Hà (Hội An); trải nghiệm du lịch cộng đồng nhà vườn Triêm Tây (thị xã Điện Bàn); làng Trà Nhiêu (Duy Sơn), làng du lịch cộng đồng Mỹ Sơn (Duy Xuyên). Du lịch khám phá vùng núi phía Tây và tìm hiểu bản sắc văn hóa đồng bào các dân tộc thiểu số đã thu hút các công ty lữ hành xây dựng tour đưa du khách lên vùng núi: Làng Bờ Hồông, Dờ Rôông (Đông Giang), làng dệt thổ cẩm Zara, thác Grăng (Nam Giang), làng truyền thống Cotu, Vườn cây di sản Po-mu (Tây Giang)...

Cùng với làng nghề truyền thống, ẩm thực Quảng Nam cũng được hồi sinh mạnh mẽ, thu hút khách du lịch. Thực tế cho thấy, ăn uống là trải nghiệm không thể thiếu của du lịch. Có thể nói rằng, Quảng Nam là một trong những vùng đất có nghệ thuật ẩm thực khá đặc trưng liên quan đến sự giao thoa giữa văn hóa Chăm - Việt, phương Đông - phương Tây. Các món ăn đặc sản Quảng Nam có thể không phổ biến như phở hay bún nhưng chứa đựng bản sắc con người xứ Quảng.

2. Những hạn chế, bất cập

Quảng Nam đã đạt được nhiều kết quả về khai thác các giá trị di sản trong phát triển du lịch, tuy nhiên vẫn đang đối diện với những hạn chế bất cập.

Thứ nhất, việc khai thác các giá trị văn hóa ở Quảng Nam chưa bền vững và đồng đều. Trên thực tế kinh tế du lịch ở Quảng Nam chủ yếu phát triển ở Hội An với tư cách là không gian văn hóa có hệ thống, toàn diện và đa dạng. Tuy nhiên, mặc dù Chính phủ đã chính thức mở cửa hoàn toàn du lịch Việt Nam từ ngày 15 - 3 nhưng trong 6 tháng đầu

năm 2022, khách đến Hội An để tham quan, lưu trú vẫn là khách nội địa, chiếm hơn 85%. Trong khi đó, khách quốc tế đến Hội An chủ yếu từ Anh, Mỹ, Pháp, Úc, Đức, Hàn Quốc, Thái Lan. Nguyên nhân là các nước ở khu vực Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc...) vẫn còn thực hiện các chính sách kiểm soát dịch bệnh Covid-19, chưa mở cửa hoàn toàn cho hoạt động du lịch. Khách đến lưu trú tại Hội An chủ yếu là khách đi theo nhóm bạn, gia đình có quy mô nhỏ. Các đoàn khách Việt Nam và Hàn Quốc có quy mô lớn chủ yếu đến tham quan, ăn uống, không lưu trú tại Hội An.

So với thời điểm trước khi có dịch Covid-19, thời gian lưu trú trung bình của khách tại Hội An giảm sút, chỉ còn 1,23 đêm đối với khách quốc tế (giảm 1,08 đêm) và 1,1 đêm đối với khách nội địa (giảm 0,47 đêm).

Từ ngày 01-7-2022, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình TP. Hội An triển khai vé điện tử tại 2 làng nghề truyền thống là làng rau Trà Quế và xóm Thanh Hà. Tuy nhiên, Văn phòng hướng dẫn tham quan Hội An cho biết, từ ngày 01 đến 03-7-2022, tại làng xóm Thanh Hà đã bán được 1.446 vé, trong đó có 981 vé khách ngoài nước; tại làng rau Trà Quế chỉ bán được 25 vé, trong đó có 23 vé khách trong nước.

Thứ hai, tính liên kết chưa bền chặt trong quá trình khai thác các giá trị văn hóa phục vụ du lịch. Thực tế cho thấy, mặc dù Quảng Nam đã có nhiều mô hình khai thác giá trị làng nghề gắn với du lịch như làng xóm Thanh Hà, làng rau Trà Quế, làng mộc Kim Bồng, làng du lịch cộng đồng Bh'Hoong... tuy nhiên, sự phát triển du lịch với làng nghề chưa có được sự kết nối tốt, chưa có sự chuẩn hóa từ các cơ quan quản lý, sự hỗ trợ của nhà nước còn thiếu tập trung; chưa có những dự án hay mô hình có thể đột phá trong việc phát triển làng nghề truyền thống gắn với du lịch. Theo nghệ nhân Nguyễn Văn Tiếp - Chủ tịch Hiệp hội làng nghề truyền thống tỉnh Quảng Nam, làng nghề Quảng Nam còn khá nhiều điểm yếu, trong đó, thiếu liên kết là một yếu điểm dễ nhận thấy: “Liên kết giữa làng nghề với làng nghề còn rời rạc. Liên kết giữa làng nghề truyền thống với du lịch còn lỏng lẻo, mới dừng ở mức kêu gọi, đúng hơn là chưa có sự liên kết

nào đáng kể”. Vì vậy, việc định hướng cho mô hình khởi nghiệp sáng tạo từ làng nghề truyền thống gắn với du lịch là hết sức cần thiết, thiết thực và thúc đẩy phát triển sản phẩm truyền thống và du lịch của mỗi địa phương.

Thứ ba, sản phẩm chưa thu hút khách du lịch, nhất là đối với làng nghề và thủ công mỹ nghệ, cơ sở hạ tầng chưa đảm bảo. Thực tế cho thấy, việc nỗ lực phát triển các sản phẩm văn hóa trong phát triển du lịch Quảng Nam là rất lớn nhưng theo đánh giá của khách du lịch vẫn còn đơn điệu, chưa thật sự hấp dẫn và tiện lợi, giá thành sản phẩm vẫn còn cao, nhất là sản phẩm mỹ nghệ.

Thứ tư, xu hướng mất bản sắc trong ẩm thực Quảng Nam

Một điều đáng quan tâm hơn nữa là hoạt động du lịch không chỉ tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế mà mặt trái của nó là làm cho bản sắc/sắc thái văn hóa của từng địa phương, từng tộc người bị suy giảm, mất gốc. Hoạt động du lịch tạo ra sự giao lưu văn hóa thường xuyên mà ở đó có thể học tập được nhiều điều tốt cũng như có thể đánh mất bản sắc. Nhiều lễ hội, làng nghề, ẩm thực truyền thống đặc sắc đã bị biến thái do thương mại hóa, do chiều theo ý muốn của du khách. Chẳng hạn lễ hội Bà Thu Bồn ở Quảng Nam đã bị biến đổi khá nhiều do có sự can thiệp quá sâu của địa phương. Làng nghề đèn lồng Hội An đôi lúc giống văn hóa Trung Quốc. Món ăn mỳ Quảng cũng bị biến dạng giống như phở hoặc bún vì quá nhiều nước do nhu cầu của nhiều thực khách du lịch.

Những hạn chế, bất cập đó có những nguyên nhân nhất định. Cụ thể là một số nguyên nhân chủ yếu sau:

Trước hết có thể nói rằng, nhận thức và trình độ chuyên môn của các đối tượng tham gia vào quá trình phát triển sản phẩm du lịch (nhà quản lý hoạch định, doanh nghiệp, tư vấn, khách du lịch, cộng đồng dân cư) còn bị hạn chế trên nhiều khía cạnh. Thực tế cho thấy, quá trình khai thác di sản văn hóa trong thời gian vừa qua thể hiện sự lúng túng của các cấp ngành từ trung ương đến địa phương trong việc kế thừa và phát triển, trong việc quản lý và khai thác di sản, đặc biệt là những “di sản sống” như làng cổ, làng nghề truyền thống, ẩm thực và sự biến đổi

của nó... Làm sao đó để nhận thức rằng: bảo tồn, phát huy di sản văn hóa là sự tiếp nối chứ không phải giết chết di sản hay làm mất gốc di sản. Đó là một quá trình tạo ra sức sống mới cho di sản khi thời đại đã thay đổi nhưng vẫn còn nhìn thấy được bản sắc. Sức sống đó mang hệ thống giá trị mới kế tiếp với hệ thống giá trị cũ để tiếp tục tồn tại và phát huy, đem lại lợi ích kinh tế xã hội cho con người. Khi di sản không chết và vẫn đem lại lợi ích, đặc biệt là lợi ích kinh tế thiết thực, tự khắc nó sẽ được các nhà đầu tư và cộng đồng người dân quan tâm, bảo vệ và tìm cách gia tăng lợi ích. Bài toán du lịch di sản cũng từ đó mà thực sự được giải quyết.

Một nguyên nhân nữa là chưa khuyến khích và thu hút được sự tham gia rộng rãi trong xã hội (đặc biệt là sự tham gia của người dân tại khu vực di sản) trong việc đầu tư xây dựng sản phẩm du lịch và cơ chế phân chia lợi ích tại các di sản văn hóa. Cộng đồng (người dân địa phương tại khu vực di sản) là chủ thể của di sản cũng đồng thời là người có trách nhiệm duy trì, bảo vệ và phát huy di sản để trở thành

các sản phẩm du lịch hấp dẫn, mang nét đặc thù địa phương. Nói một cách khác, cộng đồng là yếu tố tài nguyên nhân văn rất quan trọng, thể hiện phần *Hồn của di sản*. Để nâng cao và gắn kết vai trò của cộng đồng trong việc gìn giữ và phát huy các giá trị di sản, vấn đề cốt lõi là phải đem lại được lợi ích thiết thực cho người dân từ việc khai thác di sản, qua đó nhận thức của người dân sẽ thay đổi, họ sẽ chủ động tham gia vào quá trình bảo tồn và khai thác di sản một cách hiệu quả và bền vững. Sự đồng thuận và tham gia ủng hộ của người dân chính là nhân tố quan trọng quyết định tính khả thi của quy hoạch và các kế hoạch phát triển du lịch tại di sản. Khi lợi ích đến với người dân, thì việc gìn giữ và phát huy di sản sẽ không còn là nhiệm vụ của Nhà nước mà đã được xã hội hóa tích cực bởi sự tham gia của cộng đồng.

1. Lưu Hương: *Hội An sẵn sàng cho lễ khai mạc Năm du lịch quốc gia 2022*. Báo điện tử Chính phủ ngày 3-3-2022

2. Mỹ Lệ: *Văn hóa ẩm thực: Tiềm năng khai thác du lịch*. <http://hoianrt.vn/tin-tuc/du-lich-su-kien/van-hoa-am-thuc-tiem-nang-khai-thac-du-lich.html> (27-1-2020).

PHÁC THẢO KINH TẾ SÔNG Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Tiếp theo trang 33

hòa, xinh đẹp đã bị đô thị hóa, công nghiệp hóa làm suy giảm đi ít nhiều. Kinh tế sông phải giúp sông Cửu Long đẹp hơn, sạch hơn và đáng yêu hơn.

Tôi cũng mơ ước một mô hình 3 chữ S cho kinh tế Đồng bằng sông Cửu Long, gồm: sông, số và sạch. Sông là khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên, nguồn lực liên quan đến sông, trong đó nước là cốt lõi. Kinh tế sông cũng gắn kết với kinh tế biển và kinh tế du lịch. Số hóa là xu hướng chung của kinh tế thế giới và cũng là bắt buộc. Sạch tức xanh, tức là ứng dụng khoa học và công nghệ để phát triển nông nghiệp xanh, sạch nhằm bảo vệ môi trường.

Gần đây Đảng và Nhà nước có nhiều quyết sách quan trọng đối với đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17-11-2017 của Bộ Chính trị về *Phát triển bền vững đồng bằng*

sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu và Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 2-4-2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về *phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Các nghị quyết này là cơ hội cho đồng bằng sông Cửu Long. Nếu được đầu tư một cách đúng mức theo tinh thần của các nghị quyết, không quá 20 năm, đồng bằng sông Cửu Long không thể không giàu có. Và sự giàu có phải bắt đầu từ kinh tế sông, như hàng trăm năm trước.

1. Trong đó có khoảng 13.000 km có khả năng khai thác vận tải (sâu trên 1m).

2. Huỳnh Tịnh Paulus Của: *Đại Nam Quốc âm tự vị*, Trung tâm Dịch thuật Hán Nôm Huệ Quang và Nxb Tổng hợp TPHCM, 2017, tr. 395.